

TÒA ÁN SỞ HỮU TRÍ TUỆ - KINH NGHIỆM CỦA TRUNG QUỐC VÀ GỢI MỞ CHO VIỆT NAM

ĐẶNG MINH PHƯƠNG*

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu mô hình tòa án sở hữu trí tuệ tại Trung Quốc, đặc biệt là quá trình chuyên môn hóa và khu vực hóa hệ thống tòa án, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm có giá trị cho Việt Nam trong bối cảnh cải cách tư pháp sâu rộng theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 18-NQ/TW. Bài viết lập luận rằng mô hình tòa án sở hữu trí tuệ trong tòa án nhân dân khu vực gắn với xu hướng bỏ cấp xét xử trung gian là lựa chọn thể chế phù hợp và khả thi nhất đối với Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Kinh nghiệm từ Trung Quốc là xây dựng hệ thống tòa án sở hữu trí tuệ chuyên biệt với thẩm quyền rõ ràng, đội ngũ thẩm phán chuyên sâu. Kết quả nghiên cứu góp phần hỗ trợ hoạch định chính sách tổ chức hệ thống tòa án sở hữu trí tuệ tại Việt Nam phù hợp với định hướng của Đảng và Nhà nước.

Từ khóa: Tòa án sở hữu trí tuệ, cải cách tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao Trung Quốc

Lĩnh vực nghiên cứu: Luật học

Abstract: This article examines the model of Intellectual Property Courts in China, with particular emphasis on the process of specialization and regionalization of the court system. Through this analysis, the paper identifies valuable lessons for Vietnam amidst the deep judicial reform, in line with Resolution No. 27-NQ/TW and Resolution No. 18-NQ/TW. The article argues that the model of intellectual property adjudication within regional people's courts, aligned with the ongoing trend toward the elimination of intermediate adjudicatory levels, represents the most appropriate and feasible institutional option for Vietnam at the present stage. Lessons drawn from China demonstrate that a specialized intellectual property court system with clearly defined jurisdiction and a highly specialized judiciary constitutes a useful reference. The findings of this research contribute to the formulation of policies for organizing Vietnam's Intellectual Property Court system in a manner consistent with the orientations of the Party and State.

Keywords: Intellectual Property Courts, judicial reform, Supreme People's Court of China

(Ngày nhận bài: 9/12/2025; ngày gửi phản biện: 10/12/2025; ngày duyệt bài: 19/12/2025)

Mở đầu

Trong bối cảnh nền kinh tế tri thức và đổi mới sáng tạo ngày càng giữ vai trò trung tâm trong chiến lược phát triển quốc gia, tranh chấp về sở hữu trí tuệ có xu hướng gia tăng nhanh chóng cả về số lượng lẫn mức độ phức tạp. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với hệ thống tư pháp trong việc bảo đảm cơ chế xét xử chuyên nghiệp, hiệu quả và

* Giảng viên Khoa Luật Kinh tế, Học viện Chính sách và Phát triển, Bộ Tài chính
Email: minhphuong250990@apd.edu.vn

có tính dự đoán cao đối với các vụ việc liên quan đến sở hữu trí tuệ. Ở Việt Nam, tiến trình cải cách tư pháp và sắp xếp, tinh gọn bộ máy nhà nước theo hướng khu vực hóa đã mở ra cơ hội nhưng đồng thời cũng đặt ra thách thức mới trong việc thiết kế mô hình tòa án sở hữu trí tuệ phù hợp. Điều này đặt ra yêu cầu đối với việc nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế, trong đó có mô hình tòa án sở hữu trí tuệ của Trung Quốc, quốc gia có hệ thống bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ phát triển nhanh chóng cũng như có nhiều điểm tương đồng về hệ thống chính trị và cải cách tư pháp với Việt Nam. Từ đó, các nhà hoạch định chính sách của Việt Nam có thể rút ra những bài học lập pháp đối với việc hoàn thiện khung pháp luật về tòa sở hữu trí tuệ phù hợp với điều kiện cải cách tư pháp ở Việt Nam hiện nay.

1. Kinh nghiệm của Trung Quốc về xây dựng và thực thi tòa án sở hữu trí tuệ

1.1. Mô hình xét xử ba trong một và sự hình thành tòa án sở hữu trí tuệ trong cải cách tư pháp tại Trung Quốc

Với sự gia tăng của toàn cầu hóa kinh tế, đặc biệt là nền kinh tế tri thức, Chính phủ Trung Quốc đã chú trọng đến phát triển kinh tế dựa trên đổi mới sáng tạo. Đối mặt với tăng trưởng yếu của nền kinh tế truyền thống và suy thoái kinh tế, Trung Quốc đã đặt quyền sở hữu trí tuệ vào vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển quốc gia. Tháng 6/2008, Quốc vụ viện Trung Quốc đã công bố “Đề cương Chiến lược quốc gia về sở hữu trí tuệ” nhằm định hướng cho việc trở thành một trong những quốc gia đổi mới nhất thế giới vào năm 2020¹. Chiến lược này cam kết thực hiện các biện pháp nhằm cải thiện hệ thống sở hữu trí tuệ phù hợp với các chính sách công nghiệp và công nghệ tham vọng, tập trung vào bảo vệ, sử dụng, quản lý và tạo ra các đối tượng sở hữu trí tuệ. Trong số các cải cách thể chế, cải thiện hệ thống tư pháp đã được xác định là một mục tiêu cải cách quan trọng, và việc thành lập tòa án sở hữu trí tuệ là một phần của quá trình này.

Bối cảnh cải cách tư pháp của Trung Quốc bắt đầu từ năm 1999 khi Tòa án nhân dân tối cao Trung Quốc (SPC) ban hành “Đề cương Cải cách tòa án nhân dân trong giai đoạn 5 năm” nhằm triển khai cải cách trên toàn quốc². Giai đoạn đó, các vụ việc liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ tại Trung Quốc thuộc thẩm quyền xét xử của nhiều tòa khác nhau, chẳng hạn tranh chấp sáng chế theo Luật Tố tụng dân sự thường được xét xử tại tòa trung cấp hoặc cao cấp, trong khi các vụ án hình sự liên quan đến sở hữu trí tuệ

¹ State Council of the People’s Republic of China, *Outline of the National Intellectual Property Strategy* (2008), <https://english.cnipa.gov.cn/transfer/lawpolicy/developingplans/915422.htm>, truy cập ngày 22/12/2025.

² Supreme People’s Court of the People’s Republic of China, *People’s Courts’ Sixth Five-Year Reform Outline (2024-2028)*, 2024, <https://mp.weixin.qq.com>, truy cập ngày 22/12/2025.

có thể được xử tại tòa sơ cấp³. Bên cạnh đó, phán quyết của các tòa thiếu sự nhất quán, kể cả khi vụ việc có chung tình tiết, dẫn đến tình trạng thiếu hiệu quả và nguy cơ kháng án gia tăng. Chẳng hạn, hội đồng xét xử ở tòa hình sự có thể kết luận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật hình sự và tuyên bồi thường thiệt hại, trong khi đó, tòa dân sự lại có thể cho rằng hành vi đó không cần đến việc bồi thường⁴. Để giải quyết vấn đề này, Trung Quốc đã lựa chọn triển khai mô hình xét xử “ba trong một” (三中一) nhằm thống nhất việc xử lý các vụ án dân sự, hành chính và hình sự liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ tại một bộ phận chuyên trách thuộc các tòa án nhân dân. Đến cuối năm 2013, mô hình xét xử “ba trong một”- tích hợp các nội dung dân sự, hành chính và hình sự trong cùng một quá trình xét xử - đã được triển khai tại 7 Tòa án nhân dân cấp cao, 79 Tòa án nhân dân trung cấp và 71 Tòa án nhân dân sơ cấp trên khắp Trung Quốc⁵. Tuy nhiên, trong thực tiễn triển khai, mô hình này vẫn còn nhiều hạn chế, đặc biệt là tại các khu vực có số lượng vụ án sở hữu trí tuệ cao như Bắc Kinh, Thượng Hải và Quảng Châu. Khối lượng công việc quá lớn và tính chất phức tạp của các vụ việc đã đặt ra thách thức lớn đối với đội ngũ thẩm phán, làm gia tăng nguy cơ sai sót và ảnh hưởng đến chất lượng xét xử⁶.

Năm 2013, “Quyết định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc về một số vấn đề lớn nhằm thúc đẩy cải cách toàn diện” đã được thông qua tại Hội nghị toàn thể Trung ương 3 khóa XVIII, trong đó nhấn mạnh sự cần thiết phải tăng cường bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, cải thiện cơ chế thúc đẩy đổi mới sáng tạo, cùng với mục tiêu cụ thể là “tăng cường tính độc lập của các tòa án, chuẩn hóa thủ tục tư pháp và thúc đẩy cơ chế tư pháp công bằng, hiệu quả, có tính chuyên nghiệp cao”⁷. Trên cơ sở đó, các nhà hoạch định chính sách Trung Quốc xem xét việc thành lập các tòa án sở hữu trí tuệ như một phần trong chiến lược cải cách nền tảng khoa học và công nghệ quốc gia. Một số thành phố trực thuộc trung ương đã nhanh chóng triển khai việc thành lập các tòa án chuyên trách sở hữu trí tuệ. Năm 2014, Kế hoạch chính thức về việc thành lập các tòa án sở hữu trí tuệ đã được Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc thông qua. Đến tháng 8/2014, Ủy ban thường vụ Đại hội Đại biểu nhân dân toàn

³ Lee, N. & Zhang, L., “Specialized IP Courts in China – Judicial Governance of Intellectual Property Rights”, *IIC – International Review of Intellectual Property and Competition Law* 48, No. 8 (2017): 900-924, <https://doi.org/10.1007/s40319-017-0642-6>.

⁴ Tang, Z., “Judicial Enforcement of Intellectual Property Rights in China — From Technical Improvement to Institutional Reform”, *Asia Pacific Law Review* 27, No. 2 (2019): 176-197, <https://doi.org/10.1080/10192557.2020.1718351>.

⁵ Lee & Zhang, “Specialized IP Courts in China – Judicial Governance of Intellectual Property Rights”, 910.

⁶ Tang, Z., “Judicial Enforcement of Intellectual Property Rights in China — From Technical Improvement to Institutional Reform”, 182.

⁷ Central Committee of the Communist Party of China, *Decision of the Central Committee on Some Major Issues Concerning Comprehensively Deepening the Reform* (2013), <http://www.china.org.cn>, truy cập ngày 22/12/2025.

quốc khóa XII đã ban hành quyết định thành lập các tòa án sở hữu trí tuệ tại Bắc Kinh, Thượng Hải và Quảng Châu⁸. Việc lựa chọn ba địa điểm này xuất phát từ lý do các vụ án sở hữu trí tuệ tại Bắc Kinh, Thượng Hải và Quảng Châu đã chiếm hơn 50% tổng số vụ án sở hữu trí tuệ tại Trung Quốc⁹. Ngay sau đó, SPC đã ban hành hướng dẫn pháp lý có tiêu đề “Quy tắc về thẩm quyền của Tòa án sở hữu trí tuệ tại Bắc Kinh, Thượng Hải và Quảng Châu”, có hiệu lực từ tháng 11/2014. Đến năm 2015, ba tòa án chuyên trách sở hữu trí tuệ đã chính thức đi vào hoạt động. Cuối năm 2016, SPC quyết định thành lập thêm bốn tòa án sở hữu trí tuệ tại Nam Kinh, Tô Châu, Vũ Hán và Thành Đô¹⁰.

Về mặt thể chế, sự chuyển dịch từ mô hình “ba trong một” sang việc thành lập các tòa án chuyên trách sở hữu trí tuệ cho thấy Trung Quốc không dừng lại ở cải tiến kỹ thuật tố tụng, mà hướng tới tái cấu trúc tổ chức xét xử theo hướng chuyên môn hóa sâu và tập trung hóa thẩm quyền. Đây là điểm khác biệt căn bản so với nhiều quốc gia chỉ dừng ở việc thành lập các bộ phận hoặc hội đồng chuyên trách trong tòa án thông thường. Đối với Việt Nam, kinh nghiệm này đặc biệt có ý nghĩa trong bối cảnh cải cách tổ chức tòa án theo hướng khu vực hóa, khi yêu cầu chuyên môn hóa không thể đạt được nếu chỉ phân công thẩm phán theo vụ việc đơn lẻ.

1.2. Thẩm quyền của tòa án sở hữu trí tuệ tại Trung Quốc

Theo Điều 1, 5 và 6 Quy định của SPC về thẩm quyền của các tòa án chuyên trách sở hữu trí tuệ¹¹, ba tòa án sở hữu trí tuệ tại Bắc Kinh, Thượng Hải và Quảng Châu có thẩm quyền sơ thẩm đối với các vụ án dân sự và hành chính phát sinh từ các tranh chấp sở hữu trí tuệ phức tạp, đặc biệt là các vụ việc liên quan đến bằng độc quyền sáng chế, giống cây trồng mới, thiết kế bố trí mạch tích hợp, phần mềm máy tính và bí mật kinh doanh. Trọng tâm của mô hình này là việc tập trung hóa thẩm quyền xét xử nhằm bảo đảm tính chuyên môn hóa, thống nhất trong áp dụng pháp luật và nâng cao chất lượng phán quyết trong các tranh chấp sở hữu trí tuệ vốn có đặc tính kỹ thuật cao. Đặc biệt, Tòa án sở hữu trí tuệ Bắc Kinh được trao thẩm quyền sơ thẩm duy nhất trên toàn quốc đối với các vụ kiện hành chính chống lại quyết định của Cục Sở hữu trí tuệ quốc gia và các cơ quan thuộc Quốc vụ viện (quyết định về cấp, hủy, hoặc từ chối đơn đăng ký sở

⁸ Catherine, Z., “China Establishes New Specialised IP Courts”, *Deacons*, December 22, 2014, <https://www.deacons.com/2014/12/22/china-establishes-new-specialised-ip-courts/>, truy cập ngày 22/12/2025.

⁹ Lexology, “Excerpts from the Annual Report of the Intellectual Property Tribunal of the Supreme People’s Court of China”, 2022, <https://www.lexology.com/library/detail.aspx?g=61b1d196-1c84-4269-92fe-5a92e7a006fe>, truy cập ngày 22/12/2025.

¹⁰ Lexology, “Excerpts from the Annual Report of the Intellectual Property Tribunal of the Supreme People’s Court of China”.

¹¹ 最高人民法院, “关于北京、上海、广州知识产权法院案件管辖的规定”(Tòa án Nhân dân Tối cao, “Quy định về thẩm quyền xét xử các vụ án của Tòa Sở hữu trí tuệ tại Bắc Kinh, Thượng Hải và Quảng Châu”), 2014, <http://gongbao.court.gov.cn/Details/b7a6d56264c13d9d6ff2a573d7f88d.html>

hữu trí tuệ), thể hiện rõ sự tập trung hóa quyền lực xét xử nhằm giám sát hiệu quả hoạt động hành chính trong lĩnh vực này¹². Ngoài ra, các tòa án sở hữu trí tuệ còn có thẩm quyền xét xử sơ thẩm đối với một số vụ việc hành chính liên quan đến bản quyền, nhãn hiệu, cạnh tranh không lành mạnh, nếu quyết định bị khiếu kiện đến từ các cơ quan hành chính cấp huyện trở lên, bao gồm cả chính quyền địa phương. Điều này không chỉ giúp giảm tải cho hệ thống tòa án thông thường, mà còn hạn chế tình trạng mâu thuẫn trong cách hiểu và áp dụng pháp luật về sở hữu trí tuệ giữa các địa phương¹³.

Tuy nhiên, theo quy định hiện hành, các tòa án chuyên trách sở hữu trí tuệ lại không có thẩm quyền xét xử các vụ án hình sự liên quan đến xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. Thẩm quyền này vẫn thuộc về các tòa án nhân dân có thẩm quyền chung theo cấp xét xử. Điều này phản ánh giới hạn chức năng của các tòa án sở hữu trí tuệ, đồng thời đặt ra câu hỏi về tính toàn diện và hiệu quả của mô hình tòa án chuyên trách nếu không được trao thẩm quyền đầy đủ¹⁴. Một vấn đề pháp lý đáng lưu ý là sự chồng lấn thẩm quyền giữa tòa án sở hữu trí tuệ và tòa án thông thường trong các vụ việc dân sự hoặc hành chính. Chẳng hạn, nếu bị đơn cư trú tại Thượng Hải, còn hành vi xâm phạm bằng độc quyền sáng chế lại xảy ra tại Nam Kinh, thì cả Tòa án sở hữu trí tuệ Thượng Hải và Tòa án nhân dân sơ cấp Nam Kinh đều có thể có thẩm quyền xét xử theo quy định tại Luật Tố tụng dân sự Trung Quốc. Do chưa có cơ chế phân định rõ ràng, nguyên đơn có thể lựa chọn tòa án có lợi cho mình, dễ dẫn đến hiện tượng lựa chọn tòa án có lợi cho đương sự¹⁵. Trong bối cảnh đó, nhiều học giả cho rằng cần ưu tiên thẩm quyền của Tòa án chuyên trách sở hữu trí tuệ để đảm bảo tính chuyên môn và nhất quán trong xét xử.

Hệ thống tòa án chuyên trách sở hữu trí tuệ cũng đảm nhận vai trò là cấp phúc thẩm đối với các bản án dân sự và quyết định hành chính do Tòa án nhân dân sơ cấp ban hành trong các tranh chấp về nhãn hiệu, bản quyền, cạnh tranh không lành mạnh, hợp đồng chuyển giao công nghệ và các quyền sở hữu trí tuệ khác. Đến năm 2019, Trung Quốc chính thức đưa vào hoạt động Tòa án phúc thẩm sở hữu trí tuệ trực thuộc SPC. Đây được coi là bước bổ sung trong tiến trình chuyên môn hóa và tập trung hóa hoạt động xét xử các tranh chấp sở hữu trí tuệ ở cấp phúc thẩm. Tòa án này có thẩm quyền xét xử phúc thẩm đối với các vụ án dân sự và hành chính liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ đã

¹² Huang, C., Cao, C. & Coreynen, W., “Stronger and More Just? Recent Reforms of China’s Intellectual Property Rights System and Their Implications”, *Asia Pacific Journal of Innovation and Entrepreneurship* 18, no. 3 (2024): 210–223, <https://doi.org/10.1108/APJIE-04-2023-0081>.

¹³ Lee & Zhang, “Specialized IP Courts in China – Judicial Governance of Intellectual Property Rights”, 911.

¹⁴ Xiang, J., “Chinese IP Judicial System Reform: Past and Future”, *Journal of China Studies* 18 (2015): 41–63, https://www.researchgate.net/publication/282858203_Chinese_IP_Judicial_System_Reform_Past_and_Future, truy cập ngày 22/12/2025.

¹⁵ Zhixiao Wu & Qian Qin, “Navigating Intellectual Property Challenges in China: Insights from RCEP and Domestic Factors”, *Managerial and Decision Economics* 45, No. 7 (2024): 5196–5214, <https://doi.org/10.1002/mde.4257>.

được xét xử sơ thẩm bởi ba tòa sở hữu trí tuệ trung cấp (tại Bắc Kinh, Thượng Hải và Quảng Châu) cũng như các tòa án địa phương khác trong hệ thống¹⁶.

1.3. Trình độ, chuyên môn của thẩm phán tòa án sở hữu trí tuệ

Việc thành lập các tòa án chuyên trách về sở hữu trí tuệ tại Trung Quốc không chỉ đánh dấu một bước tiến trong cải cách hệ thống tư pháp mà còn góp phần chuyên môn hóa hoạt động xét xử trong bối cảnh các tranh chấp về quyền sở hữu trí tuệ ngày càng gia tăng cả về số lượng lẫn độ phức tạp. Một trong những thành tựu nổi bật của mô hình này là việc thiết lập một quy trình tuyển chọn và bổ nhiệm thẩm phán chặt chẽ, minh bạch và mang tính chuyên môn cao, đồng thời củng cố quyền tự chủ tư pháp cho đội ngũ thẩm phán.

a. Về quy trình tuyển chọn thẩm phán

Khác với cơ chế bổ nhiệm truyền thống tại Trung Quốc, thẩm phán thường do lãnh đạo tư pháp hoặc các cơ quan hành chính bổ nhiệm, các tòa án sở hữu trí tuệ áp dụng quy trình tuyển chọn mang tính chuyên nghiệp và khách quan hơn thông qua Hội đồng tuyển chọn thẩm phán (Judicial Selection Committee)¹⁷. Quy trình này góp phần giảm thiểu ảnh hưởng từ yếu tố chính trị hay hành chính vào hoạt động tư pháp.

Tại Tòa án sở hữu trí tuệ Bắc Kinh, Hội đồng tuyển chọn bao gồm 13 thành viên, là sự phối hợp giữa các quan chức tư pháp, học giả và luật sư chuyên ngành sở hữu trí tuệ. Điều này bảo đảm sự tham gia của nhiều bên có chuyên môn, tránh tình trạng “nội bộ hóa” trong bổ nhiệm nhân sự tòa án. Tiêu chuẩn tuyển chọn thẩm phán được quy định rất cụ thể, bao gồm: (i) có tối thiểu 6 năm kinh nghiệm xét xử các vụ việc về sở hữu trí tuệ hoặc lĩnh vực liên quan; (ii) có trình độ học vấn từ cử nhân luật trở lên, ưu tiên ứng viên có bằng thạc sĩ hoặc tiến sĩ luật; (iii) có năng lực xét xử độc lập, kỹ năng phân tích pháp lý và soạn thảo phán quyết một cách logic, chuẩn mực; (iv) đạt trình độ thẩm phán cao cấp hoặc tương đương theo phân loại của hệ thống tư pháp Trung Quốc. Trên thực tế, đội ngũ thẩm phán tại Tòa án sở hữu trí tuệ Bắc Kinh có chất lượng chuyên môn vượt trội so với mặt bằng chung. Theo thống kê, 91% thẩm phán tại đây có bằng thạc sĩ hoặc cao hơn, với độ tuổi trung bình khoảng 40 tuổi - thể hiện sự kết hợp giữa kinh nghiệm và năng lực học thuật. Mỗi thẩm phán xử lý trung bình 438,5 vụ án mỗi năm, cho thấy áp lực công việc lớn song cũng phản ánh trình độ chuyên môn và năng suất xử

¹⁶ Supreme People’s Court of the People’s Republic of China, *The Supreme People’s Court Intellectual Property Court Officially Begins Operation* (2019), http://english.court.gov.cn/2019-01/01/c_757097.htm, truy cập ngày 22/12/2025.

¹⁷ Lu, T., “The Case Guidance System in China: A Practical Guide to Intellectual Property Cases”, *Journal of Intellectual Property Law & Practice* 16, no. 3 (2021): 207–212, <https://doi.org/10.1093/jiplp/jpab058>.

lý vụ việc cao¹⁸. Một trường hợp tiêu biểu là Phó Chánh án Song Yushui, người đã tham gia xét xử hơn 1.500 vụ án, trong đó có 500 vụ có tính chất phức tạp về sáng chế, bản quyền phần mềm và thiết kế công nghiệp¹⁹.

Tại Tòa án sở hữu trí tuệ Quảng Châu, Hội đồng tuyển chọn được mở rộng lên 25 thành viên, trong đó có đại diện của Hiệp hội thẩm phán, Hiệp hội luật sư và các viện nghiên cứu chuyên ngành sở hữu trí tuệ. Mô hình này nhằm tăng cường tính trung lập và nâng cao tiêu chuẩn nghề nghiệp của thẩm phán thông qua sự giám sát chuyên môn²⁰.

b. Về quyền hạn và cơ chế bảo đảm độc lập tư pháp cho thẩm phán

Bên cạnh chất lượng tuyển chọn, các tòa án sở hữu trí tuệ còn được ghi nhận về mô hình tổ chức và cơ chế bảo đảm quyền độc lập tư pháp cho thẩm phán. Một trong những cải cách quan trọng là việc tăng cường quyền tự chủ xét xử của thẩm phán thông qua việc bãi bỏ mô hình xét duyệt từ lãnh đạo tòa án - vốn là nguyên nhân phổ biến dẫn đến can thiệp hành chính vào quá trình ra quyết định tư pháp.

Cấu trúc tổ chức của Tòa án sở hữu trí tuệ theo mô hình “thẩm phán chủ tọa - hội đồng xét xử” (presiding judge panel model)²¹, trong đó chỉ các thẩm phán trực tiếp tham gia xét xử mới có quyền ký quyết định, chánh án tòa án không được ký nếu không tham gia phiên tòa. Cơ chế này giúp đảm bảo nguyên tắc chịu trách nhiệm cá nhân và tập thể của hội đồng xét xử, đồng thời loại bỏ sự can thiệp từ cấp trên²². Đặc biệt, Ủy ban tư pháp vốn có quyền quyết định trong nhiều vụ án, đã bị giới hạn vai trò trong các tòa án sở hữu trí tuệ. Việc này nhằm tránh tình trạng “xét xử tập thể quan liêu”, thay vào đó là sự tôn trọng ý chí độc lập và phân tích pháp lý cá nhân của từng thẩm phán²³. Cách thức này đã góp phần nâng cao chất lượng xét xử và hạn chế các sai sót pháp lý mang tính hệ thống.

1.4. Sự tham gia của các chủ thể khác vào hoạt động xét xử của Tòa án sở hữu trí tuệ

Trong các vụ án sở hữu trí tuệ phức tạp như bằng độc quyền sáng chế, giống cây trồng, bí mật kinh doanh, thiết kế bố trí mạch tích hợp, việc yêu cầu kiến thức kỹ thuật

¹⁸ Ya-Feng Zhang, Li-Ming Li & Ke Xu, “Do Specialized Intellectual Property Courts Show a Pro-Patent Propensity? Evidence from China”, *International Review of Law and Economics* 70, (2022), <https://doi.org/10.1016/j.irle.2022.106065>.

¹⁹ Benjamin, B., “Specialized IP Courts in China: One Giant Step?”, *Kluwer Patent Blog*, December 10, 2014, <https://patentblog.kluweriplaw.com/2014/12/10/specialized-ip-courts-in-china-one-giant-step/>, truy cập ngày 22/12/2025.

²⁰ Lee & Zhang, “Specialized IP Courts in China – Judicial Governance of Intellectual Property Rights”, 919.

²¹ Lee & Zhang, “Specialized IP Courts in China – Judicial Governance of Intellectual Property Rights”, 921.

²² Haochen Sun, “Protecting the Public Interest through Intellectual Property Law: The Creative Approach of Chinese Judges”, *Minnesota Journal of International Law* 31 (2022): 185, <https://scholarship.law.umn.edu/minn-jrnl-intl-law/vol31/iss1/4>, truy cập ngày 22/12/2025

²³ Haochen Sun, “Protecting the Public Interest through Intellectual Property Law: The Creative Approach of Chinese Judges”.

chuyên sâu là điều tất yếu. Nhằm giải quyết thách thức trong việc đánh giá các vấn đề kỹ thuật trong tranh chấp sở hữu trí tuệ, các tòa án chuyên trách sở hữu trí tuệ ở Trung Quốc đã cho phép sự tham gia của cán bộ điều tra kỹ thuật trong quá trình tố tụng. Từ năm 2014, SPC đã ban hành “Quy định tạm thời về một số vấn đề liên quan đến việc tham gia của cán bộ điều tra kỹ thuật trong các vụ án sở hữu trí tuệ”²⁴. Đến năm 2019, “Quy định về cán bộ điều tra kỹ thuật” chính thức có hiệu lực, bao gồm 15 điều khoản quy định chi tiết về quy trình bổ nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của cán bộ điều tra kỹ thuật trong các vụ án sở hữu trí tuệ²⁵. Theo đó, cán bộ điều tra kỹ thuật được xem là nhân viên hỗ trợ tư pháp, không phải là thẩm phán, nhưng có vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ thẩm phán giải quyết các vấn đề kỹ thuật trong các vụ án sở hữu trí tuệ. Họ có thể tham gia vào quá trình điều tra, thu thập chứng cứ, kiểm tra hiện trường và bảo toàn chứng cứ. Trong quá trình xét xử, cán bộ điều tra kỹ thuật có thể đưa ra ý kiến chuyên môn về các vấn đề kỹ thuật, giúp thẩm phán hiểu rõ hơn về các khía cạnh kỹ thuật của vụ án. Với sự cho phép của thẩm phán, họ có thể chất vấn đương sự, người đại diện, nhân chứng, giám định viên và chuyên gia kiểm tra về các vấn đề kỹ thuật liên quan đến vụ án. Bởi vậy việc tuyển chọn cán bộ điều tra kỹ thuật phải được thực hiện dựa trên các tiêu chuẩn nghiêm ngặt để đảm bảo chất lượng và tính chuyên môn cao. Căn cứ “Ý kiến hướng dẫn về việc tuyển chọn cán bộ điều tra kỹ thuật” do SPC ban hành năm 2017²⁶, ứng viên phải có trình độ chuyên môn phù hợp, kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực kỹ thuật liên quan và đáp ứng các yêu cầu khác do tòa án đặt ra. Việc triển khai cơ chế cán bộ điều tra kỹ thuật đã góp phần nâng cao hiệu quả và chất lượng xét xử trong các vụ án sở hữu trí tuệ tại Trung Quốc. Ví dụ, Tòa án sở hữu trí tuệ Bắc Kinh đã bổ nhiệm 25 cán bộ điều tra kỹ thuật, tham gia xác định sự thật kỹ thuật trong 250 vụ án và cung cấp 110 báo cáo đánh giá kỹ thuật, giúp tăng tỷ lệ giải quyết thành công các vụ án liên quan đến công nghệ lên tới 87%²⁷.

1.5. Thiết lập án lệ trong xét xử vụ việc sở hữu trí tuệ

Việc thiết lập án lệ trong xét xử sở hữu trí tuệ tại Trung Quốc là một bước tiến quan trọng trong quá trình cải cách tư pháp, nhằm tăng cường tính nhất quán và dự đoán trong hoạt động xét xử. Mặc dù Trung Quốc theo truyền thống là quốc gia theo hệ thống pháp luật dân sự (civil law), việc áp dụng cơ chế án lệ đã được triển khai thông qua hệ

²⁴ Supreme People’s Court of the People’s Republic of China, Provisional Regulations on Several Issues concerning the Participation of Technical Investigators in Intellectual Property Court Proceedings (2014), <https://enipc.court.gov.cn/en-us/news/view-57.html>, truy cập ngày 22/12/2025.

²⁵ World Intellectual Property Organization (WIPO), *An International Guide to Patent Case Management for Judges* (2023), <https://www.wipo.int/patent-judicial-guide/en/full-guide/china/4.6.3>, truy cập ngày 22/12/2025

²⁶ Lexology, “Global Patent Litigation 2021 – China”, 2021, <https://www.lexology.com/library/detail.aspx?g=954f5cde-cbe2-4c83-ae2a-671d7f0ed484>, truy cập ngày 22/12/2025

²⁷ Ya-Feng Zhang, Li-Ming Li & Ke Xu, “Do Specialized Intellectual Property Courts Show a Pro-Patent Propensity? Evidence from China”.

thông “án lệ hướng dẫn” do SPC ban hành. Năm 2010, SPC ban hành “Quy định về công tác hướng dẫn xét xử”²⁸ thiết lập cơ chế lựa chọn và công bố các án lệ hướng dẫn. Theo Điều 1 của quy định này, SPC có thẩm quyền lựa chọn và công bố các án lệ nhằm hướng dẫn hoạt động xét xử và thi hành án của các tòa án nhân dân các cấp. Theo đó, SPC được quyền lựa chọn, biên tập và công bố các vụ án có giá trị hướng dẫn (guiding cases) để các tòa án cấp dưới tham khảo trong quá trình xét xử các vụ việc tương tự. Mặc dù các án lệ này không có tính ràng buộc pháp lý nhưng các tòa án được khuyến khích trích dẫn như một căn cứ lập luận trong bản án của mình. Năm 2015, SPC ban hành “Quy tắc thực hiện Quy định về công tác hướng dẫn xét xử” quy định chi tiết về tiêu chuẩn lựa chọn, quy trình công bố và áp dụng các án lệ hướng dẫn²⁹. Theo các quy định này, các tòa án nhân dân các cấp khi xét xử các vụ án tương tự phải tham khảo và áp dụng các án lệ hướng dẫn do SPC công bố. Điều này nhằm đảm bảo tính thống nhất trong việc áp dụng pháp luật và nâng cao chất lượng xét xử.

Trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, việc áp dụng án lệ hướng dẫn đóng vai trò quan trọng trong việc giải quyết các tranh chấp phức tạp và mới phát sinh. Để hỗ trợ việc áp dụng án lệ, Tòa án sở hữu trí tuệ yêu cầu các thẩm phán, hội đồng xét xử và thành viên ủy ban xét xử phải cân nhắc các vụ án hướng dẫn trong quá trình chuẩn bị trước phiên tòa, trong phiên xử và khi viết bản án. Ngoài ra, các thẩm phán phải xác định các vụ án tương tự liên quan, trích dẫn và giải thích mức độ liên quan của án lệ hướng dẫn trong bản án bằng văn bản. Cách làm này khác biệt so với hình thức truyền thống của bản án bằng văn bản ở Trung Quốc, vốn thường không chú trọng vào lập luận chi tiết³⁰. Đồng thời, SPC đã công bố nhiều án lệ hướng dẫn liên quan đến sở hữu trí tuệ, bao gồm các vụ án về bằng độc quyền sáng chế, nhãn hiệu, quyền tác giả và cạnh tranh không lành mạnh. Ví dụ, trong năm 2015, SPC đã công bố 8 án lệ hướng dẫn, trong đó có 5 án lệ liên quan đến sở hữu trí tuệ và cạnh tranh không lành mạnh, nhằm hướng dẫn các tòa án cấp dưới trong việc áp dụng pháp luật một cách nhất quán và hiệu quả³¹. Một trong những án lệ hướng dẫn điển hình là vụ án Shenzhen Proview Technology Co., Ltd. kiện Apple Inc. liên quan đến quyền sở hữu nhãn hiệu “iPad” tại Trung Quốc³².

²⁸ Supreme People’s Court of the People’s Republic of China, “Provisions on Case Guidance (2010)”, <https://www.chinajusticeobserver.com/law/x/provisions-on-case-guidance-20101116>, truy cập ngày 22/12/2025.

²⁹ Supreme People’s Court of the People’s Republic of China, “Detailed Rules for the Implementation of the Provisions on Case Guidance (2015)”, <http://www.lawinfochina.com>, truy cập ngày 22/12/2025.

³⁰ Jeremy, D., “Unprecedented: Beijing IP Court’s Use of ‘Guiding Cases’”, *China Law Translate*, 2016, <https://www.chinalawtranslate.com/en/beijing-ip-court-making-new-precedent-on-guiding-cases/>, truy cập ngày 22/12/2025.

³¹ Stanford Law School, “52 Guiding Cases: 8 on IP and Unfair Competition”, 2015, <https://law.stanford.edu/2015/05/15/cgcp-announcement-20150515/>, truy cập ngày 22/12/2025.

³² Ning, Z., “Apple Inc. vs Proview Technology (Shenzhen), 2010 – The Importance of Global Trademark and Intellectual Property Protection”, *Flat Fee Corp*, 2023, <https://flatfeecorp.com/articles/apple-versus-proview-2010-trademark-lawsuit-china>, truy cập ngày 22/12/2025.

Năm 2024, SPC đã chính thức ra mắt “Cơ sở dữ liệu án lệ của Tòa án nhân dân”³³, cung cấp một bộ sưu tập các vụ án được chỉnh sửa, bao gồm các vụ án hướng dẫn và các vụ án tham khảo, nhằm hỗ trợ các thẩm phán trong việc tìm kiếm và áp dụng các án lệ phù hợp trong quá trình xét xử. Việc xây dựng cơ sở dữ liệu này nhằm tăng cường tính minh bạch và nhất quán trong hệ thống tư pháp, đặc biệt trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, nơi các vụ án thường có tính chất kỹ thuật phức tạp và đòi hỏi sự hiểu biết sâu sắc về pháp luật và công nghệ.

Sau hơn một thập kỷ triển khai hệ thống tòa án sở hữu trí tuệ, số lượng vụ án sở hữu trí tuệ được xét xử ở Trung Quốc gia tăng mạnh mẽ, phản ánh nỗ lực của hệ thống tư pháp trong việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. Theo báo cáo của SPC, trong năm 2024 các tòa án trên toàn quốc đã tiếp nhận 529.370 vụ án sở hữu trí tuệ mới (trong đó có 479.900 vụ án sơ thẩm), bao gồm: 44.255 vụ án liên quan đến bằng độc quyền sáng chế; 124.918 vụ án liên quan đến nhãn hiệu; 247.149 vụ án liên quan đến quyền tác giả. Tổng số vụ án đã được giải quyết trong năm 2024 là hơn 540.000 vụ, trong đó có 494.100 vụ án sơ thẩm³⁴.

2. Bài học kinh nghiệm và gợi ý xây dựng Tòa sở hữu trí tuệ ở Việt Nam

2.1. Quy định pháp luật hiện hành về Tòa án sở hữu trí tuệ tại Việt Nam và những vấn đề đặt ra

Việc thiết lập Tòa án nhân dân chuyên biệt về sở hữu trí tuệ (hay còn gọi là Tòa sở hữu trí tuệ) tại Việt Nam là một phần trong chiến lược cải cách tư pháp toàn diện, đồng thời thể hiện quyết tâm chính trị trong việc xây dựng một nền tư pháp hiện đại, chuyên nghiệp và hội nhập quốc tế. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam nhấn mạnh định hướng “xây dựng tòa án chuyên nghiệp, hiện đại, công khai, minh bạch”, đặt yêu cầu cụ thể đối với việc chuyên môn hóa hoạt động xét xử³⁵. Bên cạnh đó, Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới đã chỉ rõ nhiệm vụ phải “tổ chức hợp lý hệ thống Tòa án nhân dân theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiện đại, có cơ cấu hợp lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động”. Theo tinh thần này, việc thành lập tòa án chuyên biệt, trong đó có tòa án sở hữu trí tuệ, là yêu cầu tất yếu để bảo đảm chất lượng xét xử và tính độc lập, chuyên sâu trong từng lĩnh vực pháp luật.

³³ Supreme People’s Court of the People’s Republic of China, “People’s Court Case Database (2024)”, <https://supremepoplescourtmonitor.com/tag/case-database/>, truy cập ngày 22/12/2025.

³⁴ Slim, K., “Summary of China’s IP Litigation Data 2024”, *Lexology*, 2025, <https://www.lexology.com/library/detail.aspx?g=9fcdb2dd-e69f-4e41-966d-68fc2541cd7f>, truy cập ngày 22/12/2025.

³⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII - Tập 1* (Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2021), 76.

Một bước cụ thể hóa quan trọng được ghi nhận tại Nghị quyết số 755/UBTVQH15 ngày 27/3/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trong đó nêu rõ: “Bổ sung, hoàn thiện pháp luật, tổ chức bộ máy phù hợp, chú trọng bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho đội ngũ cán bộ, công chức Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân để đáp ứng yêu cầu giải quyết các vụ án, vụ việc có tính chất đặc thù như phá sản, sở hữu trí tuệ...”

Với cơ sở chính trị - pháp lý như trên, Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2024 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025, đã bổ sung quy định về việc thành lập Tòa án nhân dân sơ thẩm chuyên biệt theo lĩnh vực. Tuy đã được luật hóa nhưng các quy định cụ thể về Tòa án nhân dân sơ thẩm chuyên biệt sở hữu trí tuệ vẫn chưa được ban hành mà các tòa án tiếp tục thực hiện thẩm quyền xét xử sơ thẩm, giải quyết vụ việc về sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật về tố tụng cho đến khi các tòa án nhân dân sơ thẩm chuyên biệt được thành lập và hoạt động theo quy định của luật (khoản 5 Điều 152).

Tuy nhiên, cuộc cải cách sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo tinh thần Nghị quyết 18³⁶ đã dẫn đến nhiều thay đổi trong mô hình tổ chức bộ máy tòa án nhân dân. Do đó, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân đã được xây dựng theo hướng bỏ tòa án nhân dân sơ thẩm chuyên biệt (bao gồm tòa sở hữu trí tuệ) mà thành lập tòa sở hữu trí tuệ tại một số tòa án nhân dân khu vực (Điều 60). Có thể thấy, quy định về tòa sở hữu trí tuệ tại Việt Nam, dù chưa đi vào thực tế, sẽ tiếp tục cần được sửa đổi, bổ sung để tương thích với mô hình tổ chức tòa án theo hướng khu vực hóa và chuyên môn hóa cao. Trong bối cảnh này, câu hỏi trọng tâm đặt ra không còn là có nên thành lập tòa án sở hữu trí tuệ hay không mà là thiết kế tòa án sở hữu trí tuệ theo mô hình nào để vừa bảo đảm chuyên môn hóa, vừa phù hợp với cấu trúc tổ chức mới của hệ thống tòa án. Trên cơ sở đó, bài viết cho rằng mô hình tòa sở hữu trí tuệ trong Tòa án nhân dân khu vực, với thẩm quyền tập trung theo loại việc và được tích hợp hợp lý trong hệ thống xét xử hai cấp, là lựa chọn tối ưu cho Việt Nam hiện nay. Để quá trình thiết lập và vận hành mô hình tòa sở hữu trí tuệ đạt hiệu quả thực chất, Việt Nam cần chủ động nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế, đặc biệt từ những quốc gia có hệ thống tòa sở hữu trí tuệ phát triển như Trung Quốc.

2.2. Một số bài học kinh nghiệm từ mô hình Tòa sở hữu trí tuệ của Trung Quốc

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân có hiệu lực từ 01/7/2025 quy định thành lập Tòa sở hữu trí tuệ tại một số Tòa án nhân dân khu vực là một bước đi phù hợp trong tiến trình cải cách tư pháp tại Việt Nam. Tòa sở hữu trí tuệ

³⁶ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-kien-tu-lieu-ve-dang/hoi-nghi-bch-trung-uong/khoa-xii/nghi-quyet-so-18-nqtw-ngay-25102017-hoi-nghi-lan-thu-sau-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xii-mot-so-van-de-ve-tiep-568>, truy cập ngày 22/12/2025.

có khả năng được thành lập tại các trung tâm kinh tế công nghệ lớn như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng - nơi tập trung phần lớn các doanh nghiệp sáng tạo, hoạt động R&D và cũng là nơi phát sinh nhiều tranh chấp sở hữu trí tuệ phức tạp. Từ thực tiễn của Trung Quốc, chúng tôi nhận thấy mô hình tòa sở hữu trí tuệ trong tòa án nhân dân khu vực là lựa chọn tối ưu cho Việt Nam trong bối cảnh bỏ cấp huyện, vì nó giúp tập trung nguồn lực hạn chế vào các khu vực kinh tế trọng điểm, giảm gánh nặng hành chính địa phương và nâng cao tính chuyên môn hóa xét xử, tránh tình trạng phân tán thẩm quyền dẫn đến thiếu nhất quán pháp lý như từng xảy ra ở Trung Quốc trước cải cách. Cụ thể, Việt Nam có thể rút ra một số bài học như sau:

Thứ nhất, hoàn thiện khung pháp lý về thẩm quyền của tòa sở hữu trí tuệ theo hướng tập trung và rõ ràng. Kinh nghiệm của Trung Quốc cho thấy các tòa sở hữu trí tuệ khu vực (như Bắc Kinh, Thượng Hải, Quảng Châu) được quy định thẩm quyền rõ ràng thông qua Luật Tố tụng dân sự, Luật Tổ chức Tòa án và các văn bản hướng dẫn của SPC. Điều này tạo điều kiện cho việc xét xử các vụ việc sở hữu trí tuệ có yếu tố kỹ thuật cao, đồng thời bảo đảm tính nhất quán pháp lý. Tương tự, Việt Nam trước hết cần hoàn thiện khung pháp lý điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của tòa sở hữu trí tuệ. Bên cạnh Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân, cần ban hành nghị quyết hướng dẫn về thẩm quyền xét xử theo lãnh thổ, loại vụ việc và cấp xét xử, đồng thời xác lập rõ mối quan hệ giữa tòa án nhân dân khu vực và tòa cấp trên (có thể dưới dạng nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao), đồng thời quy định rõ thẩm quyền trong Bộ luật Tố tụng dân sự. Bên cạnh đó, cần quy định cơ chế ưu tiên thẩm quyền của tòa sở hữu trí tuệ trong các vụ việc có tính chất kỹ thuật phức tạp, nhằm hạn chế tình trạng lựa chọn tòa án có lợi cho đương sự - một vấn đề đã từng phát sinh trong thực tiễn Trung Quốc. Điều này giúp tránh xung đột thẩm quyền với tòa chuyên trách khác và bảo đảm tính hiệu lực trong hoạt động xét xử.

Thứ hai, phát triển đội ngũ thẩm phán và đội ngũ hỗ trợ có chuyên môn. Việc xây dựng đội ngũ thẩm phán và cán bộ tư pháp có trình độ chuyên môn sâu là yếu tố cốt lõi bảo đảm hiệu quả hoạt động của tòa sở hữu trí tuệ. Kinh nghiệm từ Trung Quốc cho thấy, các tòa sở hữu trí tuệ khu vực như Bắc Kinh, Thượng Hải hay Quảng Châu đều được vận hành bởi các thẩm phán có chuyên môn kép, vừa nắm vững pháp luật vừa am hiểu sâu về công nghệ và kỹ thuật, đồng thời có sự hỗ trợ tích cực từ đội ngũ cán bộ điều tra kỹ thuật trong quá trình giải quyết các vụ án có yếu tố kỹ thuật cao. Đối với Việt Nam, cần triển khai đồng bộ các giải pháp: (i) thiết lập cơ chế tuyển chọn đặc thù đối với thẩm phán sở hữu trí tuệ, trong đó ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm thực tiễn về quyền sở hữu công nghiệp, có trình độ chuyên môn kỹ thuật; (ii) tăng cường đào tạo chuyên sâu theo chuẩn quốc tế về tố tụng sở hữu trí tuệ, thông qua hợp tác với Tổ chức

Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO), Viện đào tạo thẩm phán quốc tế, các trường đại học luật và công nghệ trong và ngoài nước; (iii) thành lập tổ tư vấn kỹ thuật tại mỗi tòa sở hữu trí tuệ khu vực, với sự tham gia của chuyên gia kỹ thuật từ các viện nghiên cứu, đại học kỹ thuật và cơ quan quản lý nhà nước, nhằm hỗ trợ phân tích, đánh giá chứng cứ kỹ thuật và xác định bản chất sáng tạo của đối tượng tranh chấp. Những giải pháp này sẽ giúp hình thành một đội ngũ tư pháp có khả năng xử lý hiệu quả các vụ việc sở hữu trí tuệ có yếu tố kỹ thuật phức tạp, chuyên môn cao trong bối cảnh cải cách tư pháp hiện nay.

Thứ ba, thúc đẩy áp dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xét xử nói chung và hoạt động của tòa sở hữu trí tuệ nói riêng. Một điểm nổi bật trong cải cách tư pháp tại Trung Quốc là việc ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số trong quy trình xét xử tại tòa sở hữu trí tuệ. Các tòa án áp dụng hệ thống hồ sơ điện tử, xét xử trực tuyến và công khai phán quyết trên nền tảng số. Việc này không chỉ giúp rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp, mà còn nâng cao tính minh bạch, khả năng tiếp cận và tạo dựng niềm tin cho các bên liên quan, đặc biệt trong các vụ án có yếu tố nước ngoài. Trong bối cảnh Việt Nam đang thúc đẩy xây dựng chính phủ số, tòa án số, cần đặt tòa sở hữu trí tuệ vào vị trí tiên phong trong chuyển đổi số của hệ thống tư pháp. Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ, hoàn thiện khung pháp lý cho xét xử trực tuyến, lưu trữ và khai thác hồ sơ số, cũng như áp dụng trí tuệ nhân tạo vào công tác quản lý án, tra cứu pháp lý là những bước đi cấp thiết nhằm hiện đại hóa nền tư pháp Việt Nam và tăng cường năng lực xử lý các tranh chấp sở hữu trí tuệ ngày càng phức tạp trong thời đại số.

Kết luận

Trong bối cảnh Việt Nam đang triển khai mạnh mẽ cải cách tư pháp theo tinh thần của Nghị quyết Trung ương, việc thành lập và vận hành Tòa sở hữu trí tuệ là bước đi tất yếu nhằm nâng cao chất lượng xét xử, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ - một trụ cột quan trọng của nền kinh tế tri thức và đổi mới sáng tạo. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2025 đã bước đầu tiếp cận mô hình tòa sở hữu trí tuệ trong tòa án nhân dân khu vực, nhưng vẫn cần được hoàn thiện hơn nữa để phù hợp với định hướng chuyên môn hóa và khu vực hóa trong cải cách bộ máy tư pháp. Trên cơ sở phân tích kinh nghiệm của Trung Quốc, chúng tôi cho rằng tòa sở hữu trí tuệ không nên được nhìn nhận như một thiết chế xét xử đơn lẻ, mà cần được đặt trong tổng thể cải cách tổ chức tòa án theo hướng khu vực hóa và tinh gọn bộ máy. Theo đó, mô hình tòa sở hữu trí tuệ khu vực được đề xuất như một giải pháp thể chế khả thi, vừa bảo đảm chuyên môn hóa xét xử đối với các tranh chấp sở hữu trí tuệ phức tạp, vừa phù hợp với định hướng bỏ cấp tòa án trung gian ở Việt Nam. Việc học hỏi có chọn lọc từ mô hình

Trung Quốc, kết hợp với việc nội luật hóa phù hợp với điều kiện thể chế, nguồn lực và nhu cầu phát triển của Việt Nam, là cần thiết và cấp bách nhằm thúc đẩy quá trình xây dựng nền tư pháp hiện đại, chuyên nghiệp, thực chất và hội nhập./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Haochen Sun. “Protecting the Public Interest through Intellectual Property Law: The Creative Approach of Chinese Judges”. *Minnesota Journal of International Law* 31 (2022): 185, <https://scholarship.law.umn.edu/minn-jrnl-intl-law/vol31/iss1/4>, truy cập ngày 22/12/2025.
- Huang, C., Cao, C. & Coreynen, W., “Stronger and More Just? Recent Reforms of China’s Intellectual Property Rights System and Their Implications”. *Asia Pacific Journal of Innovation and Entrepreneurship* 18, No. 3 (2024): 210-223, <https://doi.org/10.1108/APJIE-04-2023-0081>.
- Jeremy, D., “Unprecedented: Beijing IP Court’s Use of ‘Guiding Cases’”, *China Law Translate*, 2016, <https://www.chinalawtranslate.com/en/beijing-ip-court-making-new-precedent-on-guiding-cases/>, truy cập ngày 22/12/2025.
- Lee, N. & Zhang, L., “Specialized IP Courts in China – Judicial Governance of Intellectual Property Rights”. *IIC – International Review of Intellectual Property and Competition Law* 48, No. 8 (2017): 900–924, <https://doi.org/10.1007/s40319-017-0642-6>.
- Lu, T., “The Case Guidance System in China: A Practical Guide to Intellectual Property Cases”. *Journal of Intellectual Property Law & Practice* 16, No. 3 (2021): 207–212, <https://doi.org/10.1093/jiplp/jpab058>
- Ning, Z., “Apple Inc. vs Proview Technology (Shenzhen), 2010 – The Importance of Global Trademark and Intellectual Property Protection”. *Flat Fee Corp*, 2023, <https://flatfeecorp.com/articles/apple-versus-proview-2010-trademark-lawsuit-china>, truy cập ngày 22/12/2025.
- Tang, Z., “Judicial Enforcement of Intellectual Property Rights in China — From Technical Improvement to Institutional Reform”. *Asia Pacific Law Review* 27, no. 2 (2019): 176–197, <https://doi.org/10.1080/10192557.2020.1718351>.
- Xiang, J., “Chinese IP Judicial System Reform: Past and Future”. *Journal of China Studies* 18 (2015): 41–63, https://www.researchgate.net/publication/282858203_Chinese_IP_Judicial_System_Reform_Past_and_Future, truy cập ngày 22/12/2025.
- Ya-Feng Zhang, Li-Ming Li & Ke Xu. “Do Specialized Intellectual Property Courts Show a Pro-Patent Propensity? Evidence from China”. *International Review of Law and Economics* 70 (2022), <https://doi.org/10.1016/j.irle.2022.106065>
- Zhixiao Wu & Qian Qin. “Navigating Intellectual Property Challenges in China: Insights from RCEP and Domestic Factors”. *Managerial and Decision Economics* 45, No. 7 (2024): 5196–5214, <https://doi.org/10.1002/mde.4257>.